# ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT 2

**Tuần 22**

1. **Bài tập về đọc hiểu:**

**Những con chim ngoan**

Tôi vừa đặt chân tới mép vũng nước, chợt thấy ba con chim non vừa bơi qua, còn một con mới đến bờ.

Chim mẹ thấy tôi, khẽ ra lệnh:

-Pi..u ! Nằm xuống !

Ba con chim non nhất tề nằm rạp xuống bãi cỏ. Riêng con thứ tư nằm bẹp ngay xuống nước. Tôi đến cạnh chú chim ấy. Nó vẫn không nhúc nhích. Toàn thân nó ướt sũng. Thương quá, tôi nhẹ nâng chú chim đặt lên bờ. Nó vẫn nằm như chết. Tôi thử bước đi. Chim mẹ nấp đâu đó, hốt hoảng gọi bầy con:

* Cru, cru…! Nhảy lên ! Chạy đi !

Loáng một cái, cả bốn con chim non bật dậy, vừa kêu chích chích, vừa cắm cắm cổ chạy đến với mẹ.

"À ra thế ! Lũ chim này thật đáng yêu biết bao !".

(Theo N. Xla-tkốp)

**Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng.**

1. Nghe lệnh "Nằm xuống" của chim mẹ, con chim non thứ tư đã làm gì?

a- Nằm bẹp ngay xuống nước.

b- Nằm rạp ở mép vũng nước.

c- Nằm rạp ngay xuống bãi cỏ.

d- Nằm bẹp xuống với mẹ.

1. Nghe chim mẹ gọi "Nhảy lên ! Chạy đi !" , cả bốn con chim non đã làm gì?

a- Bật dậy, cắm cổ chạy thật nhanh đến với chim mẹ.

b- Bật dậy, kêu chích chích, cắm cổ chạy đến với mẹ.

c- Bật dậy, vừa hốt hoảng chạy vừa kêu chích chích.

d- Bật dậy, chạy thật nhanh đến với chim mẹ .

1. Vì sao tác giả nghĩ rằng "Lũ chim này thật đáng yêu biết bao !"?

a- Vì lũ chim ngoan, biết yêu thương mẹ.

b- Vì lũ chim rất khôn, biết giả vờ chết .

c- Vì lũ chim rất ngoan, biết nghe lời mẹ.

d- Vì lũ chim rất chạy nhanh.

**4.** Theo em, lời khuyên nào dưới đây phù hợp với nội dung câu chuyện?

a- Hãy lắng nghe lời nói của cha mẹ.

b- Hãy yêu quý những con chim nhỏ.

c- Hãy ngoan ngoãn, vâng lời cha mẹ.

d - Hãy yêu quý cha mẹ.

II **Bài tập về chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn**

**1**.Viết lại các từ ngữ vào chỗ trống sau khi đã điền đúng:

1. **r** hoặc **d, gi**

|  |  |
| --- | --- |
| -con ……….un/………..  -…..ừng xanh/………. | -….um sợ/…………..  -…….ừng lại/………. |

1. **cổ** hoặc **cỗ**

|  |  |
| --- | --- |
| - truyện……/……….  - phá ……../………… | -ăn ……../………  -hươu cao……/……… |

1. Chọn tên loài chim thích hợp (quạ, cuốc, cò hương, gà, sáo) điền vào mỗi chỗ trống:
2. Gầy như ………………
3. Đọc như…………kêu
4. Chữ như………..bới

(4)…….tắm thì ráo, ……….tắm thì mưa.

**3.** Hãy chọn tên loài chim thích hợpđiền vào mỗi chỗ trống dưới đây:

**(vẹt, quạ, khướu, cú, cắt )**

a) Đen như :…………………………

b) Hôi như :…………………………

c) Nhanh như :………………………

d) Nói như :…………………………

e) Hót như :…………………………

**4.** Viết 2- 3 câu về một loài chim nuôi trong nhà (hoặc chim sống hoang dã) mà em biết.

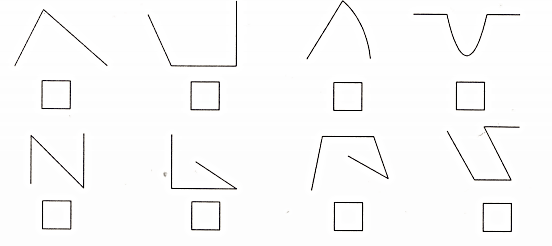
Gợi ý: Đó là con gì? Hình dáng nó có gì nổi bật (về bộ lông hay đôi cánh, đầu, mỏ, chân..)? Hoạt động chủ yếu của nó ra sao (hót hoặc bay, nhảy, đi lại, ăn uống, kiếm mồi..)?

**BÀI TẬP CUỐI TUẦN TOÁN 2**

**Tuần 22**

**Bài tập :**

**1.** Hình nào là đường gấp khúc thì ghi Đ vào ô trống :



**2**. Đúng ghi Đ, sai ghi S :

a) 2 x 7 + 3 = 2 x 10 b) 4 x 7 – 2 = 4 x 5

= 20 …. = 20 ….

b) 2 x 7 + 3 = 14 + 3 d) 4 x 7 – 2 = 28 – 2

= 17 …. = 26 ….

**3**. Tính độ dài đường gấp khúc ABCD.

B 4cm C

5 cm

3 cm

A D

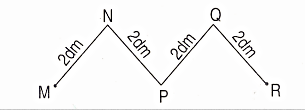
Bài giải

………………………………………………

………………………………………………

………………………………………………

**4**. Tính độ dài đường gấp khúc MNPQR.



Bài giải

………………………………………………

………………………………………………

………………………………………………

**5.** Một người nuôi thỏ có 8 chuồng thỏ, mỗi chuồng nhốt 5 con thỏ. Hỏi người đó nuôi bao nhiêu con thỏ?

Bài giải

…………………………………………………

…………………………………………………

…………………………………………………

**6.** Viết số thích hợp vào ô trống :

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 4 | x |  | = | 20 |  |  |  |  |  |  | x | 3 | = | 15 |

**7**. Tính độ dài đường gấp khúc có độ dài các đoạn thẳng là 1dm ; 5 cm ; 9 cm.

Bài giải

…………………………………………………………….

…………………………………………………………….

…………………………………………………………….

8. Viết các số khác nhau và ô trống :

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | x |  | x |  | = | 6 |